

Số: 8817 /SYT-VP
V/v triển khai Nghị định số
337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của
Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp
cận thông tin

Gia Lai, ngày 23 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

Thực hiện Công văn số 12524/UBND-NC ngày 09/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện các nội dung sau:

1. Phổ biến, quán triệt Nghị định số 337/2026/NĐ-CP của Chính phủ

Tổ chức phổ biến, quán triệt Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16, Nghị định số 337/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin (sau đây gọi là Nghị định) đến công chức, viên chức, người lao động bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

2. Ban hành quy chế và kiện toàn đầu mối cung cấp thông tin

Ban hành Quy chế cung cấp thông tin hoặc lồng ghép nội dung cung cấp thông tin vào quy chế nội bộ phù hợp, bảo đảm đầy đủ các nội dung theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 Nghị định.

Công khai, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ, minh bạch, thuận lợi; cung cấp thông tin theo hình thức mà người yêu cầu đề nghị, phù hợp với tính chất của thông tin được yêu cầu cung cấp, điều kiện và khả năng thực tế của đơn vị, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; khuyến khích việc cung cấp thông tin qua mạng Internet theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Luật Tiếp cận thông tin. Trường hợp phát hiện thông tin đã công khai hoặc cung cấp không chính xác, không đầy đủ thì phải kịp thời xử lý theo quy định tại Điều 22 và Điều 28 Luật Tiếp cận thông tin.

Người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm bảo đảm thực hiện nhiệm vụ cung cấp thông tin của đơn vị; kịp thời xử lý người cung cấp thông tin thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi cản trở quyền tiếp cận thông tin của công dân theo quy định của pháp luật. Người được giao nhiệm vụ cung cấp thông tin phải cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ cho công dân; không nhũng nhiễu, gây cản trở, khó khăn khi thực hiện nhiệm vụ theo khoản 2, khoản 3 Điều 5 Nghị định.

3. Xây dựng chuyên mục và cập nhật thông tin phải công khai

Đơn vị có trang thông tin điện tử xây dựng Chuyên mục về tiếp cận thông tin, bảo đảm thuận tiện, dễ tìm kiếm và có đầy đủ nội dung theo điểm d khoản 1 Điều 5 Nghị định: Danh mục thông tin phải được công khai; Quy chế cung cấp thông tin hoặc quy chế nội bộ có nội dung lồng ghép về cung cấp thông tin; đầu mối cung cấp thông tin cho công dân; địa chỉ tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin qua mạng

Internet và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân về tiếp cận thông tin; các mẫu văn bản sử dụng trong cung cấp thông tin; tài liệu hướng dẫn truy cập, khai thác thông tin và địa chỉ tải thông tin nếu có.

4. Rà soát, phân loại thông tin trước khi cung cấp

Rà soát, kiểm tra, xác định thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo Điều 15, Điều 16 Luật Tiếp cận thông tin. Đối với thông tin, hình ảnh người bệnh, hồ sơ bệnh án, kết quả khám, xét nghiệm, thông tin về trẻ em, thông tin thuộc bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, phải kiểm tra căn cứ pháp luật và điều kiện cung cấp trước khi thực hiện.

5. Thực hiện đúng trình tự cung cấp thông tin theo yêu cầu

Tiếp nhận, giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 10 Nghị định; sử dụng các mẫu văn bản quy định tại Điều 9 và Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định.

Đối với thông tin đơn giản, có sẵn, giải quyết yêu cầu chậm nhất trong 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp người yêu cầu đề nghị cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở thì tạo điều kiện để người yêu cầu trực tiếp sao, chụp, tải về văn bản, hồ sơ, tài liệu hoặc cung cấp ngay thông tin theo yêu cầu, phù hợp với điều kiện của đơn vị. Việc công dân trực tiếp sao, chụp, tải về văn bản, hồ sơ, tài liệu được thực hiện dưới sự hướng dẫn, giám sát của đơn vị.

Đối với thông tin phức tạp, không có sẵn mà cần tập hợp từ các bộ phận của đơn vị hoặc thông tin cần thiết phải có ý kiến của cơ quan, tổ chức, đơn vị khác, thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu hoặc thông báo từ chối yêu cầu trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định. Việc từ chối yêu cầu cung cấp thông tin phải bảo đảm căn cứ theo Điều 27 Luật Tiếp cận thông tin.

6. Tổ chức thực hiện, kiểm tra và báo cáo

Thủ trưởng các đơn vị trực tiếp chỉ đạo, phân công nhiệm vụ và kiểm tra việc thực hiện; tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về tiếp cận thông tin theo thẩm quyền; tổng hợp tình hình thực hiện, gửi Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) theo yêu cầu để tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ksor Hiền